

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp;

Để thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý nhà nước về công tác văn bản quy phạm pháp luật; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật về trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân các cấp; nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương.

b) Thông qua hoạt động kiểm tra, rà soát nhằm phát hiện những văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, để kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của văn bản sau khi được ban hành.

c) Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, rà soát, xử lý theo thẩm quyền và tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hoặc khi có yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các cơ quan

thông tin đại chúng.

d) Tăng cường vai trò trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh góp phần xây dựng hệ thống văn bản tại địa phương, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, kịp thời, đúng quy định pháp luật.

đ) Hệ thống hóa văn bản là văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành còn hiệu lực và văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực.

2. Yêu cầu

a) Việc soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

b) Việc kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật phải được thực hiện theo định kỳ, thường xuyên, toàn diện, kịp thời đúng trình tự theo quy định của pháp luật. Sau khi kiểm tra có báo cáo kết quả kiểm tra và đề xuất hướng xử lý những văn bản ban hành chưa đúng pháp luật hoặc không còn phù hợp; có sự phối hợp chặt chẽ, nghiêm túc giữa cơ quan tham mưu ban hành văn bản và Sở Tư pháp - cơ quan được giao làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

c) Việc hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định, xác định cụ thể thời gian hoàn thành công việc; Bảo đảm bố trí các điều kiện cần thiết cho việc thực hiện hệ thống hóa văn bản

II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung công việc: Nghiên cứu, rà soát các văn bản hướng dẫn của cấp trên thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị quản lý, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Việc soạn thảo văn bản phải thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục ban hành văn bản theo quy định pháp luật.

b) Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành.

c) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản

a) Công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung công việc: Sở Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân

dân tỉnh ban hành; Trưởng phòng Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; công chức Tư pháp - Hộ tịch giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.

Tổ chức tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật ngay sau khi được ban hành; khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; kiểm tra theo chuyên đề, lĩnh vực khi có sự thay đổi văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc khi điều kiện kinh tế - xã hội thay đổi. Kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ đối với các nội dung văn bản trái pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành có liên quan; cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền

- Nội dung công việc:

- + Đối với cấp tỉnh: Giám đốc Sở Tư pháp giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; kiểm tra khi có yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và của cơ quan thông tin đại chúng phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- + Đối với cấp huyện: Trưởng phòng Tư pháp giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành. Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra văn bản tại các xã, phường, thị trấn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan; các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Công tác rà soát văn bản

a) Nội dung công việc

- Rà soát thường xuyên: Thực hiện rà soát khi cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản mới hoặc chỉ đạo rà soát; khi Hội đồng nhân dân, Ủy

ban nhân dân ban hành văn bản mới; tình hình phát triển kinh tế - xã hội có sự thay đổi, khi có chủ trương, chính sách mới hoặc có kết quả điều tra, khảo sát và thông tin về thực tiễn liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản được rà soát.

- Rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực: Thực hiện rà soát các lĩnh vực theo chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.

b) Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành; các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp cấp huyện.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Công tác kiểm tra, rà soát theo chuyên đề

Thực hiện theo Kế hoạch cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm tra, rà soát theo văn bản quy phạm pháp luật chuyên đề trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023.

5. Công bố văn bản hết hiệu lực

a) Nội dung công việc: Thực hiện rà soát, công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành trong năm 2022 hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thi hành trong năm 2022.

Thực hiện theo Kế hoạch cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

c) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành có liên quan; các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Thời gian thực hiện: Tháng 1 năm 2023.

6. Công tác hệ thống hóa văn bản

a) Nội dung công việc: Thực hiện hệ thống hóa tất cả các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành đến hết ngày 31/12/2023 qua rà soát xác định còn hiệu lực (bao gồm cả các văn bản đã được ban hành nhưng đến hết ngày 31/12/2023 chưa có hiệu lực) thuộc trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa của các cơ quan, đơn vị theo kế hoạch cụ thể của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

c) Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan; các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến 01/2024.

7. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn

Tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao kỹ năng xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho công chức phụ trách công tác văn bản thuộc các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành; Phòng Tư pháp cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Thời gian thực hiện: Quý III/2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Thực hiện góp ý, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các sở, ban, ngành gửi đến kịp thời, đầy đủ theo quy định.

b) Tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và kiểm tra theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành gửi đến.

c) Phối hợp với các đơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời có biện pháp xử lý các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; hướng dẫn sở, ban, ngành trong việc thực hiện rà soát, tổng hợp đề xuất biện pháp xử lý và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó, kiến nghị, đề xuất xử lý các văn bản có nội dung trái pháp luật hoặc mâu thuẫn, chồng chéo để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định.

đ) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành rà soát, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thi hành năm 2022.

e) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp kết quả thực hiện công tác văn bản của địa phương theo quy định.

g) Phối hợp với Sở Tài chính đảm bảo kinh phí cho công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Có trách nhiệm kiểm tra, rà soát hồ sơ văn bản quy phạm pháp luật do

các sở, ban, ngành tham mưu, đảm bảo thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

3. Sở Tài chính

Kịp thời thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ dự toán kinh phí cho các sở, ban, ngành đảm bảo cho công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

4. Các sở, ban, ngành

a) Chủ động soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến góp ý của sở, ban, ngành, địa phương, ý kiến phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và đối tượng chịu sự tác động của văn bản; hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định đảm bảo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Phối hợp Sở Tư pháp thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, rà soát văn bản do đơn vị tham mưu, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành; thực hiện báo cáo công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của địa phương (06 tháng, 01 năm) theo quy định.

c) Triển khai thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật bằng hình thức phù hợp.

d) Rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong năm 2022, gửi Sở Tư pháp tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

a) Chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với Phòng Tư pháp thực hiện nghiêm công tác thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

c) Bố trí kinh phí phục vụ công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

d) Báo cáo công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật của địa phương (06 tháng, 01 năm) về Sở Tư pháp tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

đ) Thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực năm 2022 kịp thời, đầy đủ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để kịp thời chỉ đạo, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - BTP;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, THNC.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng